

Số: 1442 /QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 20 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội trên địa bàn thành phố Cần Thơ**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;*

*Căn cứ Quyết định số 1508/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính và Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 1965/TTrLN:TC-LĐTĐ&XH ngày 02 tháng 7 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội của thành phố Cần Thơ (*chi tiết theo biểu đính kèm*)

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

**1. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:**

- Chủ động tham mưu xây dựng, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí đối với các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội của thành phố Cần Thơ.

- Xây dựng phương án gửi Sở Tài chính thẩm tra, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt giá dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội của thành phố Cần Thơ trên cơ sở định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí được cơ quan có thẩm quyền ban hành và lộ trình tính đủ chi phí theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ.



## 2. Giao Sở Tài chính:

- Tổ chức thẩm định giá dịch vụ đối với các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội của thành phố Cần Thơ theo phương án của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất.

- Tham gia ý kiến về hình thức giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu lựa chọn đơn vị sự nghiệp công để cung ứng dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội theo phân cấp của thành phố và các quy định hiện hành.

## 3. Giao Ủy ban nhân dân quận, huyện:

Quyết định lựa chọn đơn vị sự nghiệp công để cung ứng dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội theo hình thức giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu theo phân cấp của thành phố và các quy định hiện hành, sau khi có ý kiến của cơ quan tài chính cùng cấp.

4. Trường hợp các văn bản của Trung ương có liên quan đến các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội của thành phố Cần Thơ được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các quy định mới. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tiếp tục rà soát, tổng hợp, tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định điều chỉnh, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội của thành phố Cần Thơ phù hợp với thực tế và theo đúng các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, các Giám đốc Sở: Nội vụ, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cần Thơ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Đ*

### Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND TP;
- UBND quận, huyện;
- VP UBND thành phố (3B);
- Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, XL *Đ*



**Dương Tấn Hiển**



**DANH MỤC**  
**DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC THUỘC LĨNH VỰC**  
**LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

(Kèm theo Quyết định số 442 /QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Chủ tịch UBND TP)

STT	TÊN DỊCH VỤ	NSNN đảm bảo toàn bộ chi phí thực hiện dịch vụ	NSNN hỗ trợ một phần chi phí thực hiện dịch vụ	Ghi chú
<b>I</b>	<b>DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG DO NHÀ NƯỚC ĐẢM BẢO TOÀN BỘ CHI PHÍ</b>			
<b>1</b>	<b>Nhóm dịch vụ chăm sóc người có công</b>			
	Dịch vụ điều dưỡng luân phiên người có công	x		
<b>2</b>	<b>Nhóm dịch vụ thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp</b>			
a	Dịch vụ đào tạo nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm trên địa bàn TP. Cần Thơ với Danh mục nghề đào tạo theo quy định.	x		
b	Dịch vụ đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng trên địa bàn TP. Cần Thơ đối với ngành nghề khó tuyển sinh nhưng xã hội có nhu cầu; ngành chuyên môn đặc thù đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.	x		
c	Dịch vụ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo nghề dưới 03 tháng trên địa bàn thành phố Cần Thơ dành cho phụ nữ, lao động nông thôn, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội.	x		
<b>3</b>	<b>Nhóm dịch vụ về việc làm</b>			
a	Dịch vụ tư vấn, giới thiệu việc làm, định hướng nghề nghiệp và việc làm cho người lao động ở thành phố Cần Thơ.	x		
b	Dịch vụ thu thập, phân tích, dự báo và cung ứng thông tin thị trường lao động thành phố Cần Thơ.	x		
c	Dịch vụ kết nối việc làm và tổ chức hoạt động giao dịch việc làm trên địa bàn thành phố Cần Thơ.	x		
<b>4</b>	<b>Dịch vụ đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài</b>			
	Dịch vụ đào tạo, giáo dục định hướng và làm thủ tục đưa đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài dành cho lao động là người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, thân nhân người có công với cách mạng, người cần nâng cao trình độ kỹ năng nghề, ngoại ngữ theo yêu cầu của phía nước ngoài theo các dự án, chương trình hợp tác giữa Chính phủ Việt Nam với nước tiếp nhận lao động.	x		
<b>5</b>	<b>Nhóm dịch vụ trợ giúp xã hội và bảo vệ, chăm sóc trẻ em</b>			
a	Dịch vụ chăm sóc đối tượng trên địa bàn thành phố Cần Thơ cần sự bảo vệ khẩn cấp theo Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động; giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội (bao gồm nạn nhân của bạo lực gia đình, nạn nhân bị xâm hại tình dục, nạn nhân bị buôn bán, nạn nhân bị cưỡng bức lao động và trẻ em, người lang thang xin ăn trong thời gian chờ đưa về nơi cư trú).	x		Các dịch vụ này gồm: Sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe ban đầu; Cung cấp chỗ ở tạm thời; Cung cấp thực phẩm, thức ăn; Cung cấp quần áo và các vật dụng sinh hoạt thiết yếu; Hỗ trợ tâm lý; Trị liệu; Phục hồi thể chất; các dịch vụ cần thiết khác.



b	<p>Dịch vụ chăm sóc dài hạn cho đối tượng bảo trợ xã hội địa bàn thành phố Cần Thơ quy định tại Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.</p>	x	<p>Các dịch vụ này gồm: Sàng lọc và tiếp nhận đối tượng; Đánh giá nhu cầu chăm sóc trung hạn hoặc dài hạn; Kiểm tra và chăm sóc sức khỏe ban đầu; Xây dựng kế hoạch chăm sóc; Tổ chức thực hiện kế hoạch chăm sóc; Cung cấp chỗ ở, thức ăn, quần áo và các vật dụng thiết yếu phục vụ sinh hoạt; Quản lý đối tượng; Xác minh, tiếp xúc với gia đình của đối tượng; Hỗ trợ đối tượng trở về gia đình, cộng đồng; Tổ chức giáo dục; Day nghề; Day kỹ năng sống; Vật lý trị liệu; Lao động trị liệu; Trị liệu tâm lý; Phục hồi chức năng; Tổ chức các hoạt động văn hóa, vui chơi, giải trí; Chăm sóc y tế; Tư vấn, trợ giúp đối tượng trở về gia đình, cộng đồng;</p>
c	<p>Dịch vụ công tác xã hội và chăm sóc bản trú cho đối tượng địa bàn thành phố Cần Thơ quy định tại Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội thuộc đối tượng bảo trợ xã hội;</p>	x	<p>Các dịch vụ này gồm:</p> <p>- Dịch vụ công tác xã hội bao gồm: Dịch vụ tư vấn, tham vấn; Trị liệu; Phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng; Trợ giúp pháp lý; Hòa giải; Vận động nguồn lực; Kết nối; Chuyển tuyến; Phòng ngừa, ngăn chặn đối tượng bị xâm hại, bạo lực, ngược đãi hoặc có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh khó khăn khác; Hoạt động can thiệp; Hỗ trợ đối tượng hòa nhập cộng đồng; Quản lý đối tượng; Giáo dục xã hội và nâng cao năng lực; Phát triển cộng đồng; Tư vấn, truyền thông.</p> <p>Dịch vụ chăm sóc, nhận nuôi bao gồm: Dịch vụ tuyển chọn, tư vấn, nâng cao năng lực và phát triển mạng lưới gia đình, cá nhân nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội có thời hạn; Đánh giá nhu cầu, lập hồ sơ đối tượng bảo trợ xã hội cần tìm kiếm gia đình, cá nhân nhận chăm sóc nuôi dưỡng; Lập hồ sơ đăng ký nhận chăm sóc nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội có thời hạn của gia đình, cá nhân; Đánh giá, chứng nhận điều kiện nhận chăm sóc, nuôi dưỡng của gia đình, cá nhân đăng ký; Tập huấn, nâng cao năng lực gia đình, cá nhân nhận chăm sóc nuôi dưỡng đối tượng đủ điều kiện; Hỗ trợ tâm lý cho đối tượng; Đưa đối tượng về gia đình, cá nhân nhận chăm sóc, nuôi dưỡng; Kiểm tra, theo dõi việc nhận chăm sóc, nuôi dưỡng.</p> <p>- Dịch vụ chăm sóc bản trú bao gồm:</p> <p>+ Dịch vụ được cung cấp tại Trung tâm gồm có: Đánh giá tình trạng ban đầu và nhu cầu của đối tượng; Chăm sóc sức khỏe; Phục hồi thể chất; Day kỹ năng sinh hoạt hàng ngày; Chuẩn bị các kỹ năng học đường; Day kỹ năng sống; Tổ chức các hoạt động văn hóa, vui chơi, giải trí; Phục hồi chức năng; Day nghề; Trị liệu tâm lý; Vật lý trị liệu;</p> <p>+ Dịch vụ được cung cấp tại gia đình gồm có: Thăm, khám sức khỏe và đánh giá nhu cầu của đối tượng theo yêu cầu; Phục hồi chức năng; Trị liệu; Tư vấn; Tham vấn; Chăm sóc).</p>
6	<p><b>Nhóm dịch vụ thuộc lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội</b></p>		
a	<p>Dịch vụ tư vấn dự phòng nghiện ma túy; tư vấn điều trị, cai nghiện ma túy, cai nghiện phục hồi, day nghề, hỗ trợ tìm việc làm và tạo việc làm cho người nghiện ma túy sau cai nghiện ở Cơ sở Cai nghiện ma túy thành phố Cần Thơ.</p>	x	



b	Dịch vụ hỗ trợ cho người bán dâm tại cộng đồng.	x		
c	Dịch vụ hỗ trợ khẩn cấp, hỗ trợ phục hồi và hòa nhập cộng đồng cho nạn nhân mua bán người.	x		
<b>II</b>	<b>DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG ĐƯỢC NHÀ NƯỚC HỖ TRỢ MỘT PHẦN CHI PHÍ THEO LỘ TRÌNH TÍNH GIÁ DỊCH VỤ CÔNG</b>			
<b>1</b>	<b>Nhóm dịch vụ thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp</b>			
	Dịch vụ đào tạo nghề trình độ cao đẳng, trung cấp các nghề còn lại ngoài các nghề nêu trên.		x	
<b>2</b>	<b>Nhóm dịch vụ về việc làm</b>			
	Dịch vụ cung ứng lao động, tuyển lao động theo yêu cầu của người sử dụng lao động, trừ đối tượng do quỹ bảo hiểm thất nghiệp chi trả.		x	
<b>3</b>	<b>Nhóm dịch vụ lĩnh vực xã hội trong cơ sở bảo trợ xã hội</b>			
a	Dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng dài hạn cho người tự nguyện sống trong cơ sở trợ giúp xã hội.		x	
b	Dịch vụ công tác xã hội và chăm sóc ban trú cho người tự nguyện sống trong cơ sở trợ giúp xã hội.		x	
<b>4</b>	<b>Nhóm dịch vụ về an toàn vệ sinh lao động</b>			
	Dịch vụ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động.		x	

